

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Tuyền Quang, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 353/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phan Cát T**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Số nhà 75, tổ dân phố 7, phường Q, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang;

- Bị đơn: Anh **Trần Mạnh C**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số nhà 10, tổ dân phố 5, phường X, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang;

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Cát T và anh Trần Mạnh C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Đại D, sinh ngày 18/9/2017 cho chị Phan Cát T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

giao con chung là cháu Trần Thanh L, sinh ngày 27/3/2015 cho anh Trần Mạnh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Phan Cát T và anh Trần Mạnh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Phan Cát T và anh Trần Mạnh C đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Phan Cát T và anh Trần Mạnh C đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Phan Cát T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phan Cát T đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000801197 ngày 23/11/2023 ký bởi Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000243 ngày 24/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Phan Cát T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Trần Mạnh C không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để thi hành);
- UBND phường Q, thành phố Tuyên Quang
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Công Ánh